

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-PT

Ngày 17 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân.

Các Thẩm phán: Bà Lương Hải Yến

Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức T đối với Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXPT-HS ngày 05/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2022/HSPT-QĐ ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Đức T, sinh năm 1978; hộ khẩu thường trú: Xóm T 1, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn R và bà Đỗ Thị M; vợ là Đinh Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo tham gia quân đội từ tháng 02/1997 đến tháng 02/1999. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T2 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ sáng ngày 01/9/2021, bị cáo Hoàng Đức T điều khiển xe ô tô tải HIACE biển kiểm soát 18D-006.04 mượn từ anh Lâm Thanh T2 đi từ huyện Hải

Hậu, tỉnh Nam Định đi tỉnh Quảng Ninh, mục đích để mua hàng về bán và đón khách từ Quảng Ninh về Nam Định. Sau khi không mua được hàng, bị cáo đón được 03 người khách gồm: Phạm Văn A, Vũ Văn P và 01 người tên T3 (không rõ tên, địa chỉ cụ thể). Sau đó T điều khiển xe trở về Nam Định. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe về đến Km77 + 500 Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì xảy ra va chạm vào xe mô tô mà anh Nguyễn Hồng S đang điều khiển. Lúc này, bị cáo T điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 75 km/giờ, đi lấn sang làn đường ngược chiều, hậu quả làm anh S tử vong do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương.

Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/01/2022, bị cáo Hoàng Đức T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã tuyên xử và trình bày yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức hình phạt quá nặng. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội, không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo không có nơi cư trú ổn định mà đang phải đi thuê nhà, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm bệnh tật, bị cáo đang phải nuôi ba con nhỏ; hiện bị cáo đang là lao động chính trong gia đình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Đức T. Bị cáo không tranh luận gì với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người, đúng tội nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T2 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T thì thấy:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của cáo phù hợp với các T2 liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/9/2021 bị cáo Hoàng Đức T (có Giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải HIACE biển kiểm soát 18D-006.04 chở khách từ Quảng Ninh về Nam Định, khi xe về đến địa phận xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì xảy ra va chạm vào xe mô tô mà anh Nguyễn Hồng S đang điều khiển, hậu quả làm anh S chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương. Hội đồng xét xử nhận thấy việc tai nạn xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo do vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ về tốc độ cho phép, khoảng cách an toàn, làn đường được quy định tại các Điều 9, 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, nhiều phương tiện giao thông hư hỏng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Việc buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm T2 liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, không phát sinh tình tiết nào mới của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên tòa là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức T, giữ nguyên mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đức T của Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

1.1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1.2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 17/5/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án, VKSND, Chi cục THADS, Công an huyện Đông Hưng;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Thẩm phán

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Hải Yến Nguyễn Thị Kim Hằng

Vũ Duy Luân